

BÁO CÁO TUẦN 30

Kính gửi: Giám đốc Trung tâm Mạng lưới MobiFone miền Bắc

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI

1. Kết quả thực hiện BSC-KPI

STT	Tên chỉ tiêu	Định nghĩa	Đơn vị	Tỷ lệ	KH năm 2025	KQ tháng 7
1	Chi phí trực tiếp	Tỷ lệ hoàn thành = $\text{Sum}(\text{Trọng số CPBD bước } i * (\text{Tỷ lệ hoàn thành CPBD bước } i / \text{Kế hoạch CPBD 2025}) + 20\% (\text{Số tiền thanh toán CPCĐ lũy kế/Kế hoạch CPCĐ 2025}))$ Trọng số CPBD quy định như sau: - Trong 6 tháng đầu năm 2025: Phê duyệt (40%), hợp đồng (20%), nghiệm thu (10%), thanh toán (10%) - Các tháng còn lại: Phê duyệt (10%), hợp đồng (10%), nghiệm thu (20%), thanh toán (40%)	%	15.0	100	CPCĐ: 34.840 (KH 17.987) 194% CPBD: -PD: 91% -HD: 88% -NT: 51% -TT: 33%
2	Thực hiện các dự án KHĐT	Hoàn thành các bước phê duyệt, hợp đồng, nghiệm thu, thanh toán theo kế hoạch Trung tâm giao Tỷ lệ hoàn thành = $\text{Sum}(\text{Trọng số bước } i * (\text{Tỷ lệ hoàn thành bước } i / \text{Kế hoạch Trung tâm giao}))$ Trọng số quy định như sau: Phê duyệt (20%), hợp đồng (20%), nghiệm thu (20%), thanh toán (40%)	%	10.0	90	100
3	An toàn mạng	Chỉ tiêu An toàn mạng = $100\% - \text{Sum}(\text{ĐTSC}(\%))$, trong đó ĐTSC(%) là điểm trừ khi để xảy ra sự cố và được quy định như sau: - Sự cố Rất nghiêm trọng: ĐTSC(%) = 100% - Sự cố Nghiêm trọng: ĐTSC(%) = 50% - Sự cố Lớn: ĐTSC(%) = 20%	%	10.0	100	100
4	Phát triển mạng	Số trạm (điểm/khu/tòa...) hoàn thành/ Kế hoạch giao tại các CTHĐ, văn bản giao nhiệm vụ,... + Số điểm PS + 5G	%	15.0	100	100

		+ 4G + Khác (IBC, PSĐT, Moran xử lý điểm đen, di chuyển trạm...)				
5	Chất lượng mạng	Hoàn thành các chỉ tiêu đảm bảo chất lượng mạng do TCT, TT giao Tỷ lệ hoàn thành = $\text{SUM}(\text{Trọng số chỉ tiêu } i * \text{Tỷ lệ hoàn thành chỉ tiêu } i / \text{Kế hoạch giao chỉ tiêu } i)$ Trọng số các chỉ tiêu quy định như sau: Tỷ lệ cell có ngưỡng tải PRB80 đảm bảo chất lượng dịch vụ data (40%) Tỷ lệ cell có tốc độ truy cập giờ cao điểm từ 10Mbps trở lên (40%) Khác (MTCL, PAKH...): 20%	%	15.0	100	99.25
6	Tỷ lệ trạm chỉ còn 1 lớp mạng CS cho thoại (tất 2G hoặc 3G)	Số trạm có tối đa 1 lớp mạng 2G hay 3G trên tổng số trạm (macro, RRU, IBC)	%	10.0	100	97.54
7	Thực hiện chuyển đổi số tại đơn vị	Hoàn thành các nhiệm vụ CDS theo kế hoạch của TCT, Trung tâm giao Tỷ lệ hoàn thành = $50\% * \%HDDT + (50\% - 5\% * \text{số nhiệm vụ không hoàn thành} + 5\% * \text{số nhiệm vụ hoàn thành vượt tiến độ})$ Trong đó: + $\%HDDT = (\text{Số hợp đồng điện tử được tính trên hệ thống eContract} / \text{Tổng số hợp đồng của đơn vị được tính trên hệ thống ERP}) / \text{KH giao của Trung tâm}$ + Chỉ cộng vượt tiến độ khi 100% các nhiệm vụ hoàn thành	%	10.0	100	100
8	Học tập và đào tạo của đơn vị	Hoàn thành các khóa học (online, offline) TCT, Trung tâm tổ chức, giao theo quý Tỷ lệ hoàn thành = $\text{Tổng số lần cá nhân trong đơn vị hoàn thành} / \text{Tổng số lần cá nhân trong đơn vị được triệu tập tham dự}$	%	10.0	100	100
9	Đánh giá BSC-KPI cá nhân định kỳ	Hoàn thành đánh giá BSC-KPI của các cá nhân trong đơn vị chậm nhất ngày mùng 7 hàng tháng Tỷ lệ hoàn thành = $100\% - 10\% * \text{số ngày chậm kế hoạch tháng } (n-1)$	%	5.0	100	100

2. Công việc trọng tâm

Công tác TUH

Chương trình phát sóng F2:

- Đơn đốc cho các Đài VT triển khai điều chuyển thiết bị phần cứng, thiết kế CDD, CR phát sóng tần số F2 1800 (tần số GTEL) để xử lý các cell có tải PRB >80%. Số cell F2 đang phát sóng lũy kế: 1379 cell.
- Rà soát lệch tải và CR tham số tối ưu cân bằng tải các cell F2-F1 cho vendor Huawei, NSN. Tỷ lệ cân bằng tải hiện tại đạt 21%.

Chương trình đảm bảo chất lượng Trụ sở Công An:

Bổ sung Anten, RU hệ thống DAS tòa 47 Phạm Văn Đồng:

- Tòa A1,A2,A3: Hoàn thành bổ sung 02 RU tại A1, A2, A3 nâng tổng RU tại đây từ 6 lên 8 RU, công suất tăng thêm từ 5-7dB. Hoàn thành lắp mới 77 anten mới, thay thế 16 anten.
- Các tòa B, C,D,E: Bổ sung 86 anten mới, thay thế 15 anten.
- Kết quả đo kiểm sau bổ sung anten: Hoàn thành đo kiểm tất cả các tầng toà A1, A2, A3 đánh giá mức thu tại cửa tất cả các phòng làm việc 4G RSRP đạt từ -65 dBm đến -78 dBm, 3G RSCP đạt –55dBm đến – 68 dBm. Tốc độ DL 4G đạt 32->60Mbps, UL 4G đạt 8 ->25Mbps. Tốc độ DL 5G đạt 230->330Mbps, UL 5G đạt 30 ->65Mbps
- Kết quả GEO: VPS 4G RSRP đạt 95%.

Abcd		Ưu tiên 1						Ưu tiên 2	
		Khối lượng			Tiền độ phát song			Khối lượng	
STT	ĐVT	CA cấp Bộ	Công an Tỉnh	Trại giam	CA cấp Bộ	Công an Tỉnh	Trại giam	CA cấp Bộ	Công an Tỉnh
1	DVT Ha Noi 1	9	0	0	7	0	0	18	0
2	DVT Ha Noi 2	10	0	2	7	0	0	1	0
3	DVT Thai Nguyen	0	4	6	0	2	1	0	5
4	DVT Vinh Phuc	0	5	6	0	4	0	0	2
5	DVT Nam Dinh	0	1	3	0	2	0	0	3
6	DVT Nghe An	0	0	14	0	2	0	0	5
7	DVT Hai Phong	0	1	2	0	1	1	0	6
8	MLMB	19	11	33	14	11	2	19	21

Chương trình tối ưu Volte:

- Lên phương án đo kiểm tối ưu Volte 8 tỉnh (Hải Dương, Nam Định, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Thái Bình, Quảng Bình, Hưng Yên).

Kết quả thuê bao Volte:

TTML	VoLTE Traffic (Erl)	Vlr VOLTE
Mien Bac	11,440	215,010

Chương trình đẩy thuê bao lên 4G:

Tổng số thuê bao 4G đạt 2,67 triệu tăng 55K thuê bao so với thời điểm bắt đầu triển khai.

Chương trình hành động 2025:

- Đơn đốc các Đài VT thực hiện các giải pháp xử lý điểm đen VIP.
- Đài HN1 phát sóng 13 site, HN2 phát sóng 7 site, Đài HPG phát sóng được 13 site, Đài NAN phát sóng được 01 site xử lý điểm đen VIP

Kế hoạch phát sóng, tối ưu 4G-5G:

- Đơn đốc đối tác HTE, NSN, HW xử lý các cell 5G KPI kém sau phát sóng không đảm bảo chất lượng.
- Phối hợp với NSN, HW thử nghiệm và apply các tính năng cải thiện chất lượng mạng 5G (PA warm-up Nokia, bật tính năng tiết kiệm điện RF Module Deep Dormancy Huawei).
- Triển khai thử nghiệm tính năng cho dịch vụ FWA 5G NSN/HW
- Phối hợp với NSN, NOC phân tích xác định nguyên nhân gây ERAB Drop tăng tại các trạm 4G Anchoring với 5G.

Các nội dung khác

- Đơn đốc các Đài tắt 2G900 đảm bảo tỷ lệ 1 lớp trạm CS: Đạt 97.54
- Phối hợp xử lý nhiễu, lên phương án tăng cường vùng phủ sóng tại 47 Phạm Văn Đồng
- Kiểm tra tiến độ , giám sát bổ sung anten tại 44 Yết Kiêu.

Tiến độ triển khai đảm bảo chất lượng mạng sự kiện lễ kỷ niệm 19/8 và 2/9

- Hoàn thành định cỡ dung lượng, xác định vị trí lắp đặt PSLĐ
- Thuê vị trí lắp đặt PSLĐ: 17/44 vị trí
- Lắp đặt, phát sóng trạm PSLĐ: 5/44
- Vận chuyển thiết bị MLMN/MLMT: Hoàn thành
- Mở rộng & đảm bảo dung lượng, pin backup trạm phục vụ sự kiện: Hoàn thành 71/204 trạm

Công tác PTM

TT	Các chương trình	PM MOM	Khối lượng	Đơn vị	Tiến độ hiện tại
1	311 Reuse 4G	DungDV	311	trạm	Tổng/ lắp đặt/ phát sóng = 311/300/163 (trạm)
2	IBC new 2025	DungDV	33	trạm	Tổng/ lắp đặt/ phát sóng = 33/5/5(trạm)
3	Moran	SonVT	MBF host = 199/ 360 VNPT host = 374/ 606	trạm	MBF host = 228/ 360 VNPT host = 484/ 606

Công tác CNTT

Công việc hàng ngày

- +Thực hiện rà soát đảm bảo hệ thống ATTT theo quy định của TCTY, Thực hiện xử lý mã độc các máy trạm tại Trung tâm và các đài viễn thông, Hỗ trợ người dùng xử lý các vấn đề CNTT trong trung tâm và các ĐVT
- + Hoàn thiện phương án đảm bảo an toàn, an ninh mạng trong dịp lễ Quốc khánh 2/9 (theo kết luận họp quản trị của Trung tâm)
- + Rà soát cập nhật bản vá lỗi hồng bảo mật tháng 7/2025 theo văn bản chỉ đạo số 2688/MOBIFONE-BUANM ngày 27/5/2025 (đang thực hiện)
- + Hợp phối hợp với BAN CN, BU ANM phối hợp kiểm tra và triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh mạng (hoàn thành biên bản kiểm tra ATTT trình LĐ 2 đơn vị)
- + Triển khai chương trình tối ưu quy hoạch Mobifone-Net (văn bản 11278/MOBIFONE-CN):
https://mobifone888-my.sharepoint.com/:x:/g/personal/phuong_tien_mobifone_vn/EduI2WqtR5ZEj2OO48aVt8IBRJIQq3xfX6y3C4Bq0Vn-Lg?rttime=FTbsr1593U
- +Lập phương án và triển khai giải pháp quản lý lỗi hồng Qualys tại TT.MLMB (hoàn thành tờ trình phê duyệt chủ trương)
- +Rà soát các máy chủ ứng dụng CNTT của Trung tâm chưa cài giám sát SIEM và Kaspersky để lên phương án triển khai đảm bảo ATTT
- +Hỗ trợ người dùng chưa kích hoạt xác thực đa yếu tố (MFA) cho dịch vụ email
- +Lập phương án chuyển đổi server AD nội bộ lên hạ tầng server cloud
- +Phối hợp với P.KT lên phương án chuyển cloud cho ứng dụng quản lý kho

Chương trình chuyển đổi số:

- + Báo cáo triển khai Nghị quyết số 06/NQ-HĐTV ngày 22/5/2025 của Hội đồng thành viên (trình LĐTT)
- + Tạo Dashboad báo cáo CLM CELL_VVIP trên công cụ Superset của NOC (hoàn thành V1)
- + Nghiên cứu triển khai Web Report đưa lên báo cáo tự động các chỉ tiêu VHKT (hoàn thành V1), đưa báo cáo tuần của các đơn vị lên Web (hoàn thành báo cáo của Phòng VTN chạy chính thức)
- + Số hóa quy trình: đã thực hiện số hóa được 10/12 QT và đang hoàn thiện 3 QT (P.KT:01, P.TCHC:04, P.VTN:02; P.TD:02, P.KHDT:1), đưa lên Workflow của SmartOffice 10 quy trình.
- + Phối hợp với đối tác triển khai đề án “Kiểm soát tham số tài nguyên vô tuyến”, hoàn thành chạy thử demo version 1, báo cáo tiến độ 2 đề án CDS lên TCT
- + Các tồn tại về CDS trong tháng 7/2025: một số quy trình số hóa còn chậm (IBC, PTM của P. VNT; QT kiểm Quản lý tài sản, Chấm điểm CSHT của P.HT, QT Số hóa Quy trình kiểm tra hóa đơn điện tử, kiểm tra MST doanh nghiệp của P.KT), dữ liệu các báo cáo Dashboard chưa thường xuyên cập

nhật real-time, các báo cáo tự động CLM các BadCell/CellVIP hiện tại đang chưa hoàn thiện, tiến độ đề án Chuyển đổi số chậm do việc cấp server cloud...

Công tác VHM

- Thực hiện 162 CR TUH/PTM
- Khai báo dự án F2 L1800 lũy kế: 1626cell
- Pilot 3G Nghệ An từ MBNAVI1H sang iHNHM6H.
- Khai báo chuyển MME cho iHNHM4H phục vụ MOCN
- Phối hợp DA khai báo phát sóng GPS cho 4G anchor mở rộng VPS 5G: 1
- Onair site MORAN : 228.
- Khai báo phát sóng trụ sở BCA: lũy kế 60.

Công tác KHCP

TT	Chỉ tiêu	KHCP 2025 (giá trị HĐ)	Chỉ tiêu năm 2025	KH giao tháng 7	Thực hiện lũy kế	Tỷ lệ hoàn thành tháng 7	Tỷ lệ hoàn thành năm 2025
I	Chỉ tiêu trình phương án	43.351	41.183	36.848	38.433	107%	96%
II	Chỉ tiêu phê duyệt	43.351	41.183	32.513	36.277	115%	91%
III	Chỉ tiêu ký hợp đồng	43.351	41.183	26.011	35.210	139%	88%
IV	Chỉ tiêu nghiệm thu	43.351	41.183	20.808	20.387	101%	51%
V	Chỉ tiêu thanh toán	43.351	34.681	14.566	11.130	78%	33%

Tối ưu chi phí IBC

- Giảm giá hợp đồng: Đã thực hiện 655 tr.đ
- Giảm trừ KPI và diện tích vùng phủ kỳ thanh toán 06 tháng đầu năm 2025: Đã thực hiện 840 tr.đ
- > Tổng cộng đã thực hiện: 1.495 tr.đ
- Tắt sóng thử nghiệm 51 tòa có hiệu quả kém. Sẽ làm văn bản thông báo ngưng hoạt động trạm và thanh lý hợp đồng tới các đối tác trong tháng 8/2025.

II. THỰC HIỆN KẾT LUẬN, CHỈ ĐẠO

Nội dung kết luận, chỉ đạo

STT	Nội dung	Kết quả thực hiện	Đơn vị phụ trách	Lãnh đạo chỉ đạo	Căn cứ	Hạn hoàn thành
1	Phòng Vô tuyến làm việc với BU An ninh mạng và tổ chức họp triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh mạng trước ngày 31/7/2025	Hoàn thành (họp ngày 29/7, trình biên bản kiểm tra ATTT cho LĐT 2 đơn vị)	P.VTN	LĐTT	KL họp triển khai 6T cuối năm	31/7
2	Phòng Vô tuyến chủ trì đánh giá, tối ưu lại các dashboard, đảm bảo cập nhật dữ liệu đúng với thực tế, quy định rõ người cập nhật, nội dung cần cập nhật... Hoàn thành trước ngày 08/8/2025	Đang triển khai, báo cáo đúng hạn	P.VTN	GĐTT	KL họp triển khai 6T cuối năm	8/8
3	Phòng Vô tuyến gửi văn bản trình LĐTT để báo cáo Tổng Công ty về hiện trạng các khu vực đã phát sóng tại trụ sở BCA: đánh giá vùng phủ sóng, mức thu, chất lượng mạng, hiệu quả trạm... Hoàn thành trước ngày 01/8/2025	Đang triển khai, báo cáo đúng hạn	P.VTN	LĐTT	KL họp phát sóng BCA, VIP tuần 30	1/8
4	Phòng Vô tuyến chủ trì, ĐVT Hà Nội 1 triển khai các giải pháp để đảm bảo CLM, PAKH tại 47 Phạm Văn Đồng và 30 Trần Bình Trọng. Hoàn thành trước ngày 01/8/2025	Đã phối hợp với Đài HN1 khảo sát lên phương án. LĐTT giao cho Đài HN1 triển khai bổ sung 08 RRU đầu nối sau RU DAS tại tòa A01, A02, A03.	P.VTN	LĐTT	KL họp phát sóng BCA, VIP tuần 30	1/8

III. TỒN TẠI, KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị với LĐTT/TCT

STT	Nội dung tồn tại, kiến nghị	LĐTT, hoặc Ban TCT được kiến nghị	Số văn bản đính kèm
1	Không có		

2. Kiến nghị với đơn vị khác

STT	Nội dung tồn tại, kiến nghị	Đơn vị được kiến nghị	Nội dung vướng mắc trong công tác phối hợp
1	Không có		

IV. KẾ HOẠCH TUẦN 31

Công tác TUH

Chương trình phát sóng F2:

- Đơn đốc cho các Đài VT triển khai điều chuyển thiết bị phân cứng, thiết kế CDD, CR phát sóng tần số F2 1800 xử lý nghẽn PRB và tốc độ thấp
- Tối ưu cân bằng tải các cell F2-F1 bị lệnh tải.

Chương trình đảm bảo chất lượng Trụ sở Công An:

- Tiếp tục triển khai theo kế hoạch,
- Giám sát việc bổ sung anten tại 44 Yết Kiêu,
- Phối hợp với TT CNC đo kiểm đánh giá và xử lý PALH VIP tại 47 PVD.
- Phối hợp với Đài HN1 phát sóng thêm cell tại 30 Trần Bình Trọng

Chương trình tối ưu Volte: Tiếp tục triển khai theo kế hoạch

Chương trình hành động 2025:

- Đơn đốc các Đài VT thực hiện các giải pháp xử lý điểm đen VIP
- Đơn đốc các Đài VT xử lý các quận/huyện chưa đạt KPI. Xử lý suy giảm các KPI ảnh hưởng điểm HTMT KPI, xử lý badcell.

Kế hoạch TUH 4G-5G:

- Báo cáo đánh giá chất lượng mạng 5G sau phát sóng,
- Đơn đốc đối tác HTE, NSN tối ưu các cell 5G chưa đảm bảo chất lượng sau phát sóng.
- Phối hợp với NSN, HW thử nghiệm và apply các tính năng cải thiện chất lượng mạng 5G.
- Triển khai thử nghiệm tính năng FWA.
- Phối hợp với NSN và NOC xử lý lỗi Erab drop tăng cao tại các trạm 4G có khai báo Anchoring với 5G

Các nội dung khác:

- Đánh giá lại chất lượng mạng các địa điểm trụ sở Công an.
- Điều hành các Đài VT triển khai lắp đặt, phát sóng trạm bổ sung tài nguyên cho sự kiện Lễ kỷ niệm 19/8 và Quốc khánh 2/9.
- Phân tích, CR xử lý các cell VVIP kém hàng ngày.

Xử lý cell kém VVIP hàng ngày

- Phân tích, CR xử lý các cell VVIP kém hàng ngày.

Triển khai đảm bảo chất lượng mạng sự kiện lễ kỷ niệm 19/8 và 2/9

- Thuê vị trí lắp đặt PSLĐ: 27/44 vị trí
- Lắp đặt, phát sóng trạm PSLĐ: 39/44
- Mở rộng & đảm bảo dung lượng, pin backup trạm phục vụ sự kiện: 133/204 trạm

Công tác PTM

TT	Các chương trình	PM MOM	Khối lượng	Đơn vị	Tiến độ hiện tại	Kế hoạch tuần tiếp theo
1	311 Reuse 4G	DungDV	311	trạm	Tổng/ lắp đặt/ phát sóng = 311/300/163 (trạm)	Tổng/ lắp đặt/ phát sóng = 311/300/173 (trạm)
2	IBC new 2025	DungDV	33	trạm	Tổng/ lắp đặt/ phát sóng = 33/5/5(trạm)	Lắp đặt phát sóng trạm 2 trạm Bệnh Viện 198 và Bảo tàng lịch sử quân sự
3	Moran	SonVT	MBF: 360 VNPT: 606	trạm	MBF host = 228/ 360 VNPT host = 484/ 606	Tiếp tục triển khai theo danh sách bổ sung

Công tác CNTT

Công việc hàng ngày:

- + Thực hiện rà soát đảm bảo hệ thống ATTT theo quy định của TCTY, Thực hiện xử lý mã độc các máy trạm tại Trung tâm và các đài viễn thông, Hỗ trợ người dùng xử lý các vấn đề CNTT trong trung tâm và các ĐVT
- + Thực hiện rà soát, báo cáo BU ANM (đang rà soát định kỳ tháng 7ss), đề xuất BU-ANM hỗ trợ đảm bảo an toàn an ninh mạng dịp lễ lớn 2.9
- + Hoàn thiện phương án đảm bảo an toàn, an ninh mạng trong dịp lễ Quốc khánh 2/9 (theo kết luận họp quản trị của Trung tâm)
- + Rà soát cập nhật bản vá lỗ hổng bảo mật tháng 7/2025 theo văn bản chỉ đạo số 2688/MOBIFONE-BUANM ngày 27/5/2025
- + Phối hợp với BU ANM triển khai phương án đảm bảo an ninh, an toàn mạng theo biên bản ATTT ngày 29/7/2025
- + Triển khai chương trình tối ưu quy hoạch Mobifone-Net (văn bản 11278/MOBIFONE-CN):
https://mobifone888-my.sharepoint.com/:x:/g/personal/phuong_tien_mobifone_vn/EduI2WqtR5ZEj2OO48aVt8IBRJIQq3xfX6y3C4Bq0Vn-Lg?rttime=FTbsr1593U
- + Triển khai cài đặt giám sát SIEM và Kaspersky cho các máy chủ phần mềm ứng dụng của TT đảm bảo ATTT dịp lễ 2/9
- + Rà soát cài đặt Kaspersky cho các máy cá nhân của CBCNV chưa thực hiện đảm bảo an toàn, an ninh mạng

Chương trình chuyển đổi số:

- +Triển khai số hóa 2 quy trình còn lại theo kế hoạch
- +Triển khai 1 use-case khai thác dữ liệu tập trung
- +Hoàn thiện 2 đề án CDS để đưa vào khai thác chính thức
- +Tiếp tục triển khai các công việc theo kế hoạch CTHĐ CDS 2-25: chữ ký số, hợp đồng điện tử, truy cập Chatbot, sử dụng Smart Dashboard của TT.NOC, triển khai số hóa quy trình CP/CTP, triển khai khai sử dụng ứng dụng signet để trao đổi thông tin với Bộ và các đơn vị thuộc Bộ Công An cho BGD và lãnh đạo đơn vị

Công tác VHM

- Thực hiện các CR TUH& PTM.
- Healthcheck mạng lưới đảm bảo an toàn các sự kiện lễ hội
- Xử lý cell không lưu lượng
- Khai báo F2 L1800.
- Xử lý lỗi sau phát sóng 5G NSN/HW
- Khai báo MORAN
- Nâng cấp 4G HW phục vụ triển khai 5G HW
- Chuyển mod SFP phục vụ DA nâng cấp METRO

Công tác KHCP

- Phối hợp Phòng KHĐT, TGVĐT triển khai PD KQ LCNCC các HSCG gói reuse.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban GĐTT;
- Tổng hợp, TCHC;
- Lưu VTN.

TRƯỞNG PHÒNG

Đỗ Duy Bình